CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

***----------o0o-----------***

# **HỢP ĐỒNG CHO THUÊ TÀI SẢN**

# Số: /20…./HĐCTTS

* *Căn cứ Bộ Luật Dân sự được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;*
* *Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.*

***Hôm nay, ngày ………….. tháng ……………. năm 200…….., tại trụ sở chính*** công ***ty …………………………… chúng tôi gồm :***

**Bên Thuê :**

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Đại diện bởi:

Chức vụ: Giám đốc Công ty.

Mã số thuế:

**Bên cho thuê:**

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Đại diện bởi:

Chức vụ: Giám đốc Công ty.

Tài khoản số

Mã số thuế:

Sau khi bàn bạc thỏa thuận, hai Bên nhất trí ký kết Hợp đồng ………………… với những điều khoản cụ thể sau:

1. Các thuật ngữ sử dụng trong Hợp đồng
* *“Bảo dưỡng và sửa chữa nhỏ”:* Là những sửa chữa không nằm trong định kỳ sửa chữa đã được dự định trước theo thoả thuận của hai Bên/ theo định kỳ phân bổ kế toán.
* *“Hao mòn tự nhiên”*: Là sự giảm giá trị tài sản một cách tự nhiên mặc dù tài sản được sử dụng đúng công suất, bảo quản theo đúng qui định.
* *“Tản sản”*: Là các máy móc, thiết bị được qui định tại Điều 2 Hợp đồng này.
1. Đối tượng của Hợp đồng và giá cả

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên tài sản** | **Nguyên giá****(VNĐ)** | **Thời gian sử dụng** | **Mức trích khấu hao/tháng (VNĐ)** | **Giá trị còn lại tại ngày ký kết HĐ****(VNĐ)** | **Giá thuê/tháng****(VNĐ)** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

*Giá cả trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.*

Tiêu chuẩn chất lượng: Tất cả các máy móc đều phải hoạt động tốt, đạt công suất quy định của máy.

1. Mục đích thuê

Bên thuê thuê các thiết bị, máy móc quy định trong Điều 2 của Hợp đồng này nhằm mục đích:

Giao các máy móc nói trên cho …………………………

1. Thời điểm và địa điểm chuyển giao tài sản:
* Bên cho thuê chuyển giao tài sản cho Bên thuê tại ………..trong thời hạn ................................ kể từ ngày ký kết hợp đồng;
* Bên thuê trả tài sản cho Bên cho thuê trong thời hạn ………………… kể từ khi thanh lý Hợp đồng tại ……………………………. ( )
* Việc chuyển giao tài sản giữa các Bên chỉ được coi là có giá trị trên cơ sở Biên bản bàn giao được lập có sự xác nhận của chủ thể có thẩm quyền của hai Bên.
1. Phương thức xác định giá trị tài sản

Giá trị tài sản được tính căn cứ trên nguyên giá tài sản ban đầu, thời gian đã sử dụng, giá trị khấu hao trên các kỳ khấu hao. Nếu trong quá trình sử dụng đã có sự thay thế linh kiện làm tăng hoặc giảm giá trị của tài sản thì giá trị tăng thêm hoặc giảm đi này cũng được tính vào giá trị của tài sản.

Giá trị tài sản còn lại = Nguyên giá tài sản cố định – Số khấu hao luỹ kế của tài sản cố định + giá trị tăng thêm hoặc giảm đi.

Giá trị của tài sản tại thời điểm thuê và giá trị khấu hao từng kỳ được xác định tại Điều 2 Hợp đồng này.

1. Thời hạn thuê và phương thức thuê
* Thời hạn thuê là: …………… kể từ ngày ………. đến hết ngày …………...
* Phương thức thuê: cho thuê hoạt động.
1. Thời hạn thanh toán, phương thức thanh toán và nghĩa vụ thanh toán:

 Tổng số tiền Bên thuê phải Thanh toán cho Bên cho thuê là: **………………đồng/ tháng**

*(Bằng chữ: …………………… ngàn đồng)*

*Giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.*

* Thời hạn thanh toán:
* Kỳ thanh toán: ………………… tháng.
* Thời điểm thanh toán: ngày 20 dương lịch hàng tháng. Trường hợp rơi vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì thời điểm thanh toán là ngày làm việc liền sau ngày 20.
* Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng tiền mặt.

Khi Bên thuê thanh toán tiền thuê theo các kỳ thanh toán, Bên cho thuê có nghĩa vụ ghi hoá đơn chứng từ chứng nhận việc đã thanh toán của Bên thuê theo qui định của pháp luật.

* Nghĩa vụ thanh toán:

………………….. chịu trách nhiệm thanh toán tiền thuê theo qui định của Hợp đồng này.

1. Quyền và nghĩa vụ của Bên thuê
* Nhận tài sản thuê đúng thời hạn, số lượng, loại tài sản, chất lượng theo qui định tại Điều 2 Hợp đồng này.
* Được tu sửa và làm tăng giá trị tài sản thuê nếu được Bên cho thuê đồng ý. Chi phí hợp lý cho việc tu sửa và làm tăng giá trị tài sản do hai Bên thoả thuận;
* Yêu cầu Bên cho thuê sửa chữa những hư hỏng khuyết tật của tài sản cho thuê và bảo dưỡng định kỳ tài sản trừ hư hỏng nhỏ;
* Trường hợp tài sản thuê bị giảm sút giá trị sử dụng mà không do lỗi của Bên thuê Bên thuê có quyền yêu cầu Bên cho thuê sửa chữa tài sản hoặc giảm giá thuê.
* Trường hợp tài sản bị hư hỏng, Bên thuê đã thông báo cho Bên cho thuê mà Bên cho thuê không sửa chữa hoặc sửa chữa không kịp thời Bên thuê có quyền tự sửa chữa tài sản thuê, thông báo cho Bên cho thuê và yêu cầu Bên cho Thuê thanh toán chi phí sửa chữa;
* Không chịu trách nhiệm về những hao mòn tự nhiên do sử dụng tài sản thuê;
* Được quyền ưu tiên thuê tiếp nếu tài sản trên khi Bên cho thuê vẫn tiếp tục sử dụng tài sản vào mục đích cho thuê;
* Trả tiền thuê đúng và đủ theo qui định tại Điều 2 và Điều 7 Hợp đồng này.
* Bảo quản tài sản thuê như tài sản của chính mình. Phải bảo dưỡng và sửa chữa nhỏ;
* Không được cho thuê lại tài sản trừ trường hợp được bên cho thuê đồng ý bằng văn bản.
* Hoàn trả tài sản thuê trong tình trạng như khi nhận trừ hao mòn tự nhiên.
1. Quyền và nghĩa vụ của Bên cho Thuê :
* Nhận tiền thuê đúng và đủ theo qui định tại Điều 2 và Điều 7 Hợp đồng này.
* Nhận lại tài sản cho thuê đúng thời hạn và trong tình trạng như khi nhận trừ hao mòn tự nhiên;
* Giao tài sản thuê đúng thời hạn, số lượng, loại tài sản, chất lượng theo qui định tại Điều 2 Hợp đồng này.
* Bảo đảm tài sản cho thuê trong tình trạng như đã thoả thuận;
* Bảo đảm quyền sử dụng tài sản ổn định cho Bên thuê;
* Chịu trách nhiệm về tính sở hữu đối với tài sản cho thuê.
* Sửa chữa tài sản hoặc giảm giá thuê trường hợp tài sản thuê bị giảm sút giá trị sử dụng mà không do lỗi của Bên thuê.
1. Phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và đơn phương đình chỉ hợp đồng
* Trường hợp Bên cho thuê chậm giao tài sản thì Bên thuê có thể gia hạn giao tài sản hoặc đơn phương huỷ bỏ hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.
* Trường hợp tài sản thuê không đảm bảo chất lượng như thoả thuận thì Bên thuê có quyền yêu cầu Bên cho thuê sửa chữa hoặc đơn phương huỷ bỏ hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.
* Trường hợp tài sản thuê bị giảm sút giá trị sử dụng mà không do lỗi của Bên thuê và không thể sửa chữa được hoặc tài sản thuê có khuyết tật mà Bên thuê không biết, Bên thuê có quyền đơn phương đình chỉ hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu tài sản thuê không thể sử dụng đúng mục đích được;
* Trường hợp Bên thuê sử dụng tài sản không đúng mục đích, không đúng công dụng thì Bên cho thuê có quyền đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại
* Trường hợp …………………… không thực hiện nghĩa vụ Thanh toán cho Công ty cổ phần Văn Hoá Hà Nội thì ………………….. phải trả số tiền đó cộng với lãi suất Ngân hàng quá hạn;
* Trường hợp Bên thuê không trả tiền trong 03 tháng liên tiếp, Bên cho thuê có quyền đơn phương đình chỉ hợp đồng thuê và yêu cầu Bên thuê bồi thường thiệt hại;
* Nếu Bên thuê làm hư hỏng tài sản thuê phải chịu trách nhiệm bồi thường một khoản tiền tương đương với phần hư hỏng của tài sản thuê. Trường hợp Bên thuê làm mất mát tài sản thuê phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ giá trị của tài sản thuê;
* Trường hợp Bên thuê chậm trả tài sản thuê, Bên cho thuê có quyền yêu cầu Bên thuê hoàn trả tài sản thuê và trả tiền thuê trong thơì gian chậm trả và bồi thường thiệt hại. Rủi ro xảy ra đối với tài sản thuê trong thời gian chậm trả do Bên thuê chịu.
1. Các trường hợp chấm dứt hợp đồng

Hợp đồng này bị chấm dứt trong các trường hợp sau đây:

* Thời hạn thuê đã hết;
* Theo thoả thuận của các bên về việc chấm dứt trước thời hạn;
* Hợp đồng bị đơn phương đình chỉ thực hiện hoặc bị huỷ bỏ;
* Tài sản thuê không còn.
1. Giải quyết tranh chấp

Nếu có tranh chấp, hai bên sẽ giải quyết bằng thương lượng. Nếu thương lượng không thành, tranh chấp sẽ được giải quyết theo qui định của pháp luật.

1. Điều khoản thi hành.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, và chỉ được coi là kết thúc khi các Bên đã hoàn thành các nghĩa vụ của mình trong Hợp đồng. Trong trường hợp một Bên muốn sửa đổi các điều khoản trong hợp đồng thì phải thông báo cho Bên kia biết trước ít nhất là 03 ngày và cùng nhau thoả thuận lại những điểm cần thay đổi với sự đồng ý của hai Bên.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản, mỗi Bên giữ 02 bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau.

 **Bên Thuê Bên cho thuê**